CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1304/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 204/TTr-CP ngày 28/6/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 06 công dân hiện đang cư trú tại Hồng Kông (Trung Quốc) và 01 công dân hiện đang cư trú tại Ma Cao (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM CƯ TRÚ TẠI HỒNG KÔNG VÀ MA CAO ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 1304/QĐ-CTN ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch nước)

1. Trần Ngọc Phong, sinh ngày 19/4/1974 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thành phố Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat 2621, 26/T Blk 4, Ching Hoi Hse, Tin Ching Est, PH1, Tin Shui Wai, NT
Hộ chiếu số: N2199160 cấp ngày 18/3/2020 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 30/309 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

2. Hồ Huệ Phương, sinh ngày 29/8/1982 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 11, quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: Pok Fulam Village, No.69A, Pok Fulam
Hộ chiếu số: N2156052 cấp ngày 23/12/2019 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 168/6 Lê Thị Bạch Cát, phường 11, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

3. Đơn Hải Thiên, sinh ngày 19/3/1983 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 9, quận 8, TP. Hồ Chí Minh theo GKS số 104 ngày 28/3/1983
Hiện trú tại: Ma Cao
Hộ chiếu số: B5111758 cấp ngày 11/3/2011 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 6/9 lầu 4 Tống Duy Tân, phường 14, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

4. Hoàng Thị Ngọc, sinh ngày 06/10/1986 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Núi Đối, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng theo GKS số 29 ngày 23/6/1987

Hiện trú tại: Tower 2, Flat 7e, Aquamarine, Sham Shing Road, Lai Chi Kok
Hộ chiếu số: B8761923 cấp ngày 17/02/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 74A Thọ Xuân, thị trấn Núi Đối, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

5. Vu Yeun Chi, sinh ngày 12/7/1998 tại Hồng Kông — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Khu hành chính đặc biệt Hồng Kông theo GKS số Y682012(1) ngày 27/8/1998. Ghi chú vào sổ hộ tịch việc khai sinh theo Trích lục số 16/TLGCKS-BS ngày 06/4/2021 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông
Hiện trú tại: Flat 523, Tip Yee house, Butterfly Estate, Tuen Mun, NT

6. Nguyễn Kim Sơn, sinh ngày 04/9/1972 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: 5/F, St. Jerome's Church, 6 Tin Mei str, Tin Shui Wai
Hộ chiếu số: N2156042 cấp ngày 21/01/2020 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 54/2 ấp Thống Nhất 2, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh

7. Ngô Chan Chan, sinh ngày 04/5/1998 tại Hồng Kông — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Khu hành chính đặc biệt Hồng Kông theo GKS số Y756454(4) ngày 11/9/2001. Ghi chú vào sổ hộ tịch việc khai sinh theo Trích lục số 18/TLGCKS-BS ngày 05/5/2021 tại TLSQ Việt Nam tại Hồng Kông
Hiện trú tại: Room 524, 5/F Mei Yeung house, Mei Lam Estate, Tai Wai, NT.